

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 104/2018/HS-ST
Ngày: 06/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Hữu và ông Giàng A Dơ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa:
Ông Đào Xuân Kỳ, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Văn D**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 12/4/1963 tại: Xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản P, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 4/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Tòng Văn K (đã chết) và họ và tên mẹ: Tòng Thị T, sinh năm 1935; họ và tên vợ: Tòng Thị L, sinh năm 1962 và có 06 người con, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền sự: Không, tiền án: Không; nhân thân: Chưa lần nào bị xử lý vi phạm hành chính, chưa lần nào bị Tòa án xét xử; bị bắt tạm giữ từ ngày 25/7/2018 tạm giam ngày 27/7/2018 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có nghĩa vụ liên quan:**

1. Họ và tên: **Lò Văn C**, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Bản H, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

2. Họ và tên: **Lò Văn T**, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 22/7/2018 bị cáo Tòng Văn D đang ở nhà tại bản P, xã Q, huyện T, thì có một người thanh niên bị cáo không biết tên, địa chỉ đến nhà, người đó tự giới thiệu tên là V và hỏi bị cáo có mua Heroine không? bị cáo trả lời “Có, bán cho chú 01 chỉ” người đó nói 01 chỉ bán với giá 1.800.000đ. Bị cáo nhất trí mua, người thanh niên lấy trong người ra đưa cho bị cáo 01 cục Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh túi nilon màu xanh, bị cáo nhận gói Heroine rồi lấy tiền trả cho người đó 1.800.000đ và cắt gói Heroine vào trong túi quần đang mặc; việc mua bán diễn ra trong nhà của bị cáo, chỉ có hai người biết với nhau, ngoài ra không có ai biết. Đến khoảng 21 giờ ngày 24/7/2018 bị cáo lấy gói Heroine ra dùng dao lam cắt chia ra làm 41 phần, dùng các mảnh túi nilon màu trắng gói lại thành 41 gói, bên ngoài mỗi gói bị cáo dùng các mảnh giấy trắng gói lại, cho tất cả vào một túi nilon màu vàng gói lại, cất vào túi quần của bị cáo treo ở cột nhà trong buồng ngủ, mục đích để bán lẻ kiếm lời. Khoảng 08 giờ sáng ngày 25/7/2018 bị cáo đi ra lán coi ao của gia đình để cắt cỏ cho cá, trước khi đi bị cáo lấy ra 03 gói Heroine cho vào túi quần đang mặc đem ra lán coi ao để có ai hỏi mua thì bán, 38 gói Heroine còn lại bị cáo gói lại cất vào chỗ cũ. Khi ra đến lán coi ao thì có Lò Văn T trú tại bản C, xã Q, huyện T, đến hỏi mua Heroine để sử dụng, bị cáo đã bán cho T 01 gói Heroine với giá 50.000đ. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày sau khi cắt cỏ cá xong bị cáo đi về, trên đường về bị cáo có gặp Lò Văn C trú tại bản H, xã Q, huyện T, C hỏi mua Heroine của bị cáo để sử dụng, bị cáo bán tiếp cho C 01 gói Heroine với giá 50.000đ. Đến 11 giờ 15 phút cùng ngày bị cáo đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ tại túi quần đang mặc của bị cáo 01 gói Heroine có khối lượng là 0,04 gam, đồng thời khám xét khẩn cấp thu giữ tại túi quần treo trên cột nhà trong buồng ngủ của bị cáo 38 gói Heroine có khối lượng là 2,1 gam. Tổng cộng Cơ quan điều tra đã thu giữ của D 39 gói Heroine có khối lượng là 2,14 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 700/GĐ-PC54 ngày 03/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Tòng Văn D gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Tòng Văn D là 2,14 gam*”.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo Tòng Văn D khai nhận: Bị cáo đã thực hiện hành vi mua một chỉ Heroine, với số tiền là 1.800.000đ (*một triệu tám trăm nghìn đồng*), về chia thành 41 gói nhỏ Heroine cất giấu tại nhà, nhằm mục đích bán lại cho những người nghiện ma túy để kiếm lời. Trong buổi sáng cùng ngày 25/7/2018 bị cáo đã bán Heroine cho Lò Văn T và Lò Văn C mỗi người 01 gói Heroine với giá 50.000đ/01 gói, còn lại 39 gói Heroine, có tổng khối lượng là 2,14 gam, đã bị Công an thu giữ.

Tại bản Cáo trạng số: 86/CT- VKS-TG ngày 11 tháng 10 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Tòng Văn D về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ

luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 2,02 gam Heroine vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo và 01 túi nilon màu vàng; đối với số tiền 660.000đ (*sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*), trong đó có 100.000 (*một trăm nghìn đồng*) do bị cáo bán Heroine cho Lò Văn T và Lò Văn C, đề nghị thu nộp ngân sách Nhà nước, số tiền 560.000đ (*năm trăm sáu mươi nghìn đồng*) còn lại không liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị trả lại cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 22/7/2018 bị cáo Tòng Văn D mua một chỉ Heroine với giá 1.800.000đ (*một triệu tám trăm nghìn đồng*) của một người thanh niên không biết tên, địa chỉ tại nhà của bị cáo ở bản Phủ, xã Quài Cang. Mua được Heroine bị cáo chia thành 41 gói nhỏ Heroine nhằm mục đích bán cho người nghiện chất ma túy để kiếm lời. Trong buổi sáng cùng ngày 25/7/2018 bị cáo đã bán cho Lò Văn T 01 gói Heroine với giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*), bán cho Lò Văn C 01 gói Heroine với giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*), còn lại 39 gói Heroine bị Công an phát hiện bắt quả tang và khám xét, thu giữ. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng Heroine là 2,14 gam đã bị thu giữ. Vì vậy Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Tòng Văn D phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp tiếp tay cho những người chuyên mua bán các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm rất nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Thu nhập của bị cáo chỉ dựa vào sản xuất nông nghiệp, nên không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù và không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần chấp nhận.

[7] Đối với người thanh niên đã bán cho bị cáo một chỉ Heroine với giá 1.800.000đ vào ngày 22/7/2018. Quá trình điều tra bị cáo khai không biết tên, tuổi địa chỉ của người thanh niên đó, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào để chứng minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ cơ sở xác minh, điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lò Văn T và Lò Văn C; qua điều tra xác định T, C là những người nghiện chất ma túy, đã mua Heroine của bị cáo về để sử dụng và không có mục đích nào khác. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính, bằng hình thức cảnh cáo đối với Lò Văn T và Lò Văn C là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 2,02 gam Heroine vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo và 01 túi nilon màu vàng, cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 660.000đ (*sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*), trong đó có 100.000 (*một trăm nghìn đồng*) do bị cáo bán Heroine cho Lò Văn T và Lò Văn C, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, số tiền 560.000đ (*năm trăm sáu mươi nghìn đồng*) còn lại không liên quan đến hành vi phạm tội, cần

trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và bị cáo đã có đơn xin miễn án phí; theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tòng Văn D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tòng Văn D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 25/7/2018.

2. Căn cứ Điểm b, Điểm c Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2 và Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng 2,02 gam Heroine vật chứng còn lại thu giữ của bị cáo và 01 túi nilon màu vàng; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) trả lại cho bị cáo số tiền 560.000đ (năm trăm sáu mươi nghìn đồng) theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/10/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

3. Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (06/11/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Việt Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Hữu

Giảng A Dơ

Nguyễn Việt Hương

